BỘ Y TẾ
TỔNG CỤC DÂN SỐ - KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

yenbth.tcds@Bui Thi Hai Yen_22/02/2022 10:08:31

Hướng dẫn thực hiện công tác truyền thông dân số năm 2022

(Kèm theo công văn số: 86 /TCDS-TTGD ngày 22 tháng 02 năm 2022)

I. Căn cứ

Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới;

Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 về công tác dân số trong tình hình mới;

Quyết định số 1679/QĐ-TTg ngày 22/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030;

Quyết định số 537/QĐ-TTg ngày 17/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Truyền thông Dân số đến năm 2030;

Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 23/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án "Kiểm soát Mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2017-2025";

Quyết định số 314/QĐ-TTg ngày 28/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch Nâng cao năng lực nghiên cứu về dân số và phát triển đến năm 2030;

Quyết định số 588/QĐ-TTg ngày 28/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, đối tượng đến năm 2030;

Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 13/10/2020 Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030;

Quyết định số 1848/QĐ-TTg ngày 19/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ kế hoạch hóa gia đình đến năm 2030;

Quyết định số 1999/QĐ-TTg ngày 7/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh đến năm 2030;

Quyết định số 2259/QĐ-TTg ngày 30/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình củng cố và phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành dân số đến năm 2030.

II. Mục tiêu

Tuyên truyền phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số đến các cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, ngành, các tổ chức chính trị xã hội và các tầng lớp nhân dân, tạo sự đồng thuận cao trong toàn xã hội để thực hiện các mục tiêu của Chiến lược dân số Việt Nam đến năm 2030: Duy trì vững chắc mức sinh thay thế; đưa tỉ số giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên; tận dụng hiệu quả cơ cấu dân số vàng; thích ứng với già hóa dân số; phân bố dân số hợp lý và nâng cao chất lượng dân số, góp phần phát triển đất nước nhanh, bền vững.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động, huy động cộng đồng và truyền thông chuyển đổi hành vi về dân số và phát triển trong tình hình mới nhằm chuyển đổi nhận thức, thái độ, hành vi của các nhóm đối tượng, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022.

III. Đối tượng

1. Truyền thông vận động

Lãnh đạo cấp ủy đảng, chính quyền, các nhà hoạch định chính sách, các nhà quản lý các cấp, đ□c bi□t ban chỉ đạo công tác dân số các cấp.

2. **Truyền thông chuyển đổi hành vi**

Phụ nữ, nam giới và các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ; phụ nữ mang thai, bà mẹ mới sinh; vị thành niên và thanh niên; người cao tuổi; người cung cấp dịch vụ y tế; phụ nữ và nam giới thuộc nhóm dân di cư, dân tộc thiểu số, người khuyết tật, học sinh các trường trung học, sinh viên các trường cao đẳng, đại học...

3. Huy động cộng đồng

Các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, những người có uy tín trong cộng đồng, dòng họ, gia đình, trưởng tộc, già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo; các tổ chức phi chính phủ, những người nổi tiếng trong các lĩnh vực xã hội, văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao, các doanh nghiệp trong và ngoài nước...

IV. Nội dung

Các hoạt động truyền thông năm 2022 tập trung tuyên truyền về kết quả sau 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân

số trong tình hình mới (Nghị quyết 21-NQ/TW); quy mô, cơ cấu, phân bố và chất lượng dân số; duy trì mức sinh thay thế, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, tận dụng cơ cấu dân số vàng, thích ứng với già hóa dân số, phân bố dân số hợp lý và nâng cao chất lượng dân số.

1. Kết quả thực hiện triển khai Nghị quyết 21-NQ/TW

Để triển khai thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TW, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 về công tác dân số trong tình hình mới (Nghị quyết 137/NQ-CP) và giao các Bộ, Ngành xây dựng 42 chương trình, luật, đề án chương trình hành động nhằm cụ thể hóa. Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TW, nhiều văn bản luật, chiến lược, chương trình, đề án đã được ban hành. Những chương trình, đề án được xây dựng theo Nghị quyết 137/NQ-CP chính là những nội dung quan trọng của công tác dân số trong thời kỳ mới, đặc biệt là trong giai đoạn từ nay đến năm 2030. Nội dung tuyên truyền cần tập trung vào kết quả thực hiện triển khai các chiến lược, chương trình, đề án nêu trên để đưa Nghị quyết 21-NQ/TW vào cuộc sống và các cách thức mỗi địa phương cụ thể hóa các mục tiêu và chỉ tiêu của Nghị quyết 21-NQ/TW.

2. Quy mô dân số

Xây dựng nội dung, hình thức tuyên truyền, vận động phù hợp với thực trạng mức sinh của từng địa phương.

Tỉnh/thành phố chưa đạt mức sinh thay thế, tiếp tục tuyên truyền các nội dung, thông điệp để giảm sinh nhằm đạt mức sinh thay thế bình quân trong toàn tỉnh; truyền thông về lợi ích của KHHGĐ, quy mô gia đình nhỏ, không đẻ sớm, không đẻ dày.

Tỉnh/thành phố đã đạt mức sinh thay thế hoặc dưới mức sinh thay thế: tuyên truyền các nội dung, thông điệp để mỗi cặp vợ chồng sinh đủ hai con, duy trì khoảng cách giữa các lần sinh, ổn định mức sinh...

Tuyên truyền về sự cần thiết cung ứng đầy đủ các phương tiện tránh thai, đảm bảo an ninh hàng hóa các phương tiện tránh thai; không để tình trạng nơi thừa, nơi thiếu, ảnh hưởng đến công tác KHHGĐ. Tiếp tục tuyên truyền về sự thuận tiện của việc mua và sử dụng các phương tiện tránh thai (PTTT) thông qua tiếp thị xã hội, xã hội hóa cung cấp PTTT, hàng hóa và dịch vụ KHHGĐ/SKSS...

3. Cơ cấu dân số

3.1. Giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh

Truyền thông về thực trạng tỷ số giới tính khi sinh tại địa phương, nguyên nhân, hệ lụy và giải pháp thông qua việc tuyên truyền về Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 23/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2016-2025; Chỉ thị số 04/CT-BYT ngày 15/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc tăng cường giải quyết tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh. Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục về các quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi. Chú trọng tuyên truyền, phổ biến các Luật bình đẳng giới, Luật phòng chống bạo lực gia đình; Luật hôn nhân và gia đình, nêu cao vai trò, vị trí của phụ nữ trong xã hội hiện nay.

Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về bình đẳng giới, không lựa chọn giới tính, nêu cao vai trò, vị trí của phụ nữ trong gia đình và xã hội. Truyền thông tạo dư luận xã hội phê phán các hành vi lựa chọn giới tính thai nhi và ủng hộ người phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực này.

3.2. Tận dụng hiệu quả cơ cấu dân số vàng, lồng ghép biến dân số vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

Cần tập trung tuyên truyền về các giải pháp phát huy lợi thế của cơ cấu dân số vàng: Tiếp tục duy trì vững chắc mức sinh thay thế nhằm phát huy lợi thế giai đoạn cơ cấu dân số vàng, qua đó tăng cơ hội việc làm, nhất là những việc làm tạo giá trị gia tăng, đa dạng hóa ngành nghề ở nông thôn; nâng cao chất lượng đào tạo nghề, đào tạo theo nhu cầu thị trường lao động... Xây dựng và hoàn thiện hệ thống các chính sách sử dụng lao động, lấy hiệu quả làm việc là tiêu chí ưu tiên hàng đầu trong sử dụng và đãi ngộ lao động.

Tuyên truyền và cung cấp thông tin, số liệu, nội dung, phương pháp, quy trình lồng ghép các biến số về dân số trong phát triển tới các cấp ủy Đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội để nâng cao nhận thức, hiểu biết về ý nghĩa, lợi ích và hiệu quả của lồng ghép các yếu tố dân số vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, từng vùng, từng ngành, từng địa phương.

3.3. Thích ứng với già hóa dân số và đẩy mạnh chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

Tuyên truyền về các chính sách, pháp luật về bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi (NCT); khuyến khích NCT tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội. Tích cực, chủ động xây dựng môi trường thân thiện với NCT

nhằm thích ứng với một xã hội già hóa dân số, đáp ứng tốt nhất nhu cầu chăm sóc sức khỏe, nâng cao chất lượng cuộc sống của NCT. Tuyên truyền về các vấn đề như NCT cần được quản lý sức khỏe, được khám, chữa bệnh, được chăm sóc tại gia đình, cộng đồng, cơ sở chăm sóc tập trung.

Thực hiện tốt công tác truyền thông, giáo dục để nâng cao nhận thức, già hóa dân số vừa là kết quả của phát triển kinh tế - xã hội đồng thời là thách thức đối với phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới.

Tuyên truyền vận động, tạo phong trào cho NCT về việc thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao, có lối sống lành mạnh, chế độ dinh dưỡng hợp lý, nâng cao kỹ năng tự chăm sóc và dự phòng rủi ro bệnh tật của người cao tuổi. Tổ chức các cuộc thi thể dục, thể thao quần chúng, lôi cuốn đông đảo các tầng lớp nhân dân ở mọi lứa tuổi tham gia. Chú trọng nêu gương những cá nhân, gia đình điển hình trong việc chăm sóc, phụng dưỡng NCT.

4. Phân bố dân số hợp lý

Tuyên truyền rộng rãi để mọi người hiểu được quyền và nghĩa vụ của người di cư, phát huy các yếu tố tích cực của quá trình di cư, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của cả nơi đi và nơi đến, góp phần chăm sóc và nâng cao chất lượng dân số, nhất là vùng nhập cư.

5. Nâng cao chất lượng dân số

Tập trung tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng, hiệu quả của việc thực hiện các dịch vụ nâng cao chất lượng dân số.

Tuyên truyền, vận động mọi thanh niên trước khi kết hôn nên đi tư vấn và khám sức khỏe trước hôn nhân, trước hết là các đối tượng có nguy cơ cao. Nâng cao nhận thức của người dân về tác hại, hệ lụy của việc tảo hôn, kết hôn cận huyết thống; thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về cấm tảo hôn, kết hôn cận huyết thống.

Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, hiệu quả và tầm quan trọng của việc thực hiện tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh, qua đó vận động người dân tự nguyện tham gia.

Tuyên truyền về hậu quả của tảo hôn, kết hôn cận huyết thống; thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về cấm tảo hôn, kết hôn cận huyết thống, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa, vùng có đông đồng bào dân tộc, biên giới, hải đảo.

Cung cấp các kiến thức về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục để phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ hiểu biết và phòng tránh thai an toàn; tránh các bệnh lây truyền qua đường tình dục; chăm sóc thai tốt để sinh con khỏe mạnh và đẩy mạnh tuyên truyền để đảm bảo vị thành niên, thanh niên (VTV/TN), công nhân các khu công nghiệp tiếp cận tốt hơn các dịch vụ chăm sóc SKSS-KHHGĐ góp

phần giảm tình trạng mang thai ngoài ý muốn, giảm phá thai, dự phòng vô sinh và nâng cao chất lượng dân số.

yenbth.ds_Bui Thi Binh Yen_10/02/2022 10:08:31

6. Tiếp tục đổi mới công tác truyền thông, vận động về dân số

Đổi mới nội dung, phương thức truyền thông, vận động về dân số và phát triển. Duy trì và nhân rộng các mô hình truyền thông có hiệu quả và xây dựng các mô hình truyền thông về dân số và phát triển phù hợp với tình hình mới.

Thường xuyên đổi mới thông điệp, sản phẩm truyền thông phù hợp với thực trạng các vấn đề dân số và đặc điểm văn hóa của từng vùng, từng đối tượng trên cơ sở đề cao tính công bằng trong tiếp cận dịch vụ, thực hiện bình đẳng giới. Khai thác có hiệu quả lợi thế của công nghệ thông tin và các loại hình truyền thông hiện đại khác. Triển khai mở rộng các hình thức truyền thông phù hợp với nhu cầu của các nhóm đối tượng như: truyền thông, giáo dục và tư vấn trực tiếp, qua điện thoại, trên internet, mạng xã hội, điện thoại di động, tư vấn tại cộng đồng; chú trọng truyền thông, tư vấn về sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình, mất cân bằng giới tính khi sinh, tảo hôn, kết hôn cận huyết thống, tư vấn trước hôn nhân, tầm soát, chẩn đoán trước sinh, sơ sinh, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, cách nuôi con khoa học để nâng cao thể lực, tầm vóc và trí tuệ.

Nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ làm công tác truyền thông về các nội dung dân số và phát triển. Nâng cao chất lượng, hiệu quả tuyên truyền thông qua đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên và cộng tác viên dân số/y tế.

Mở rộng toàn diện nội dung truyền thông, giáo dục cả về quy mô, cơ cấu, phân bố và nâng cao chất lượng dân số trong mối quan hệ hữu cơ với phát triển kinh tế - xã hội; duy trì mức sinh thay thế, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, tận dụng lợi thế dân số vàng, thích ứng với già hóa dân số, phân bố dân số hợp lý và nâng cao chất lượng dân số.

Xây dựng, ban hành và thực hiện kế hoạch rà soát, sửa đổi chương trình, nội dung, phương pháp, đa dạng các loại hình giáo dục dân số, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới, bình đẳng giới cho học sinh, sinh viên, nhất là giáo dục phổ thông, bảo đảm hình thành kiến thức và kỹ năng đúng đắn có hệ thống cho thế hệ trẻ. Tổ chức các hoạt động sinh hoạt ngoại khóa, giáo dục đồng đẳng về dân số và phát triển cho thanh niên, người lao động tại các khu kinh tế, khu công nghiệp, khu chế xuất và khu dân cư nơi tập trung đông thanh niên.

Đẩy mạnh truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng ở trung ương, địa phương; tăng cường truyền thông qua hệ thống mạng điện thoại di

động, các mạng xã hội Zalo, Facebook, Youtube, Tiktok; gắn các banner truyền thông trên các trang web có nhiều người truy cập.

Huy động các nguồn lực, xã hội hóa công tác truyền thông, vận động và phát huy vai trò của người có uy tín trong cộng đồng về dân số và phát triển; chủ động cung cấp thông tin cho các cấp lãnh đạo, phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí; lồng ghép nội dung dân số và phát triển vào hương ước, quy ước, các sinh hoạt thường xuyên ở cộng đồng. Vận động và khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức hỗ trợ và đồng hành cùng công tác dân số.

yenlth.tcds_Bui Thi Hai Yen 23/12/2022 10:08:31

V. Các hoạt động truyền thông chính

1. Công tác quản lý, chỉ đạo điều hành

Tiếp tục hướng dẫn một số địa phương xây dựng Kế hoạch truyền thông dân số đến năm 2030 trên cơ sở Đề án Truyền thông dân số đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ ký ban hành.

Ban hành định hướng thực hiện truyền thông, giáo dục năm 2022 gửi cho Sở Y tế, Chi cục DS-KHHGĐ của 63 tỉnh/thành phố và các bộ, ban, ngành, đoàn thể ký kết chương trình phối hợp.

Xây dựng và ban hành hướng dẫn chi tiết cho các sự kiện của ngành Dân số năm 2022 và cung cấp tài liệu sản phẩm truyền thông mẫu cho các địa phương phục vụ hoạt động truyền thông nhân các sự kiện.

Đối với cấp cơ sở, sau khi có hướng dẫn của Trung ương, Chi cục DS-KHHGĐ các tỉnh/thành phố chủ động tham mưu cho các cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản hướng dẫn chỉ đạo và giám sát các nội dung, hoạt động đã được phê duyệt.

2. Truyền thông tại Trung ương

2.1. Tiếp tục tuyên truyền về Nghị quyết số 21-NQ/TW, Nghị quyết số 137/NQ-CP, chiến lược, chương trình, đề án, kế hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đến năm 2030.

Trong năm 2022, Tổng cục DS-KHHGĐ sẽ tiếp tục phối hợp với các bộ, ban, ngành, đoàn thể, các cơ quan báo chí truyền thông đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về các nội dung của công tác dân số trong tình hình mới. Các hoạt động bao gồm các hội thảo cung cấp thông tin, xây dựng chuyên mục chuyên đề trên báo đài, mạng xã hội; Tổ chức giao lưu, tọa đàm cho đối tượng đích, đối tượng chuyên biệt; phỏng vấn chuyên gia, nhà quản lý trong lĩnh vực dân số; phóng sự, tin bài, các chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề về dân số...

2.2. Truyền thông nhân các sự kiện về dân số (hướng dẫn từng sự kiện cụ thể sẽ được Tổng cục gửi đến Sở Y tế, Chi cục DS-KHHGĐ các tỉnh, thành phố)

2.2.1. Truyền thông Hưởng ứng Ngày Thalassemia thế giới 8/5

Chủ đề: ***"Chung tay đẩy lùi bệnh tan máu bẩm sinh vì tương lai giống nòi"***

Tăng cường tuyên truyền, giáo dục về thực trạng, nguyên nhân và hệ lụy của tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, trong đó chú trọng đến Quyết định số 1807/QĐ-BYT ngày 21/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành "Hướng dẫn về chuyên môn kỹ thuật trong sàng lọc, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh".

Đẩy mạnh việc truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi của người dân của gia đình, cộng đồng về việc tham gia tư vấn, khám sức khỏe trước hôn nhân; tầm soát, chẩn đoán và điều trị sớm bệnh tật trước sinh và sơ sinh. Tổ chức tuyên truyền, cung cấp thông tin về tình hình các bệnh do rối loạn di truyền nhiễm sắc thể, bệnh bẩm sinh, về nguyên nhân gây bệnh và các giải pháp chủ yếu trong điều trị và phòng chống thông qua: các hoạt động cung cấp tài liệu, truyền thông trực tiếp tại cộng đồng; truyền thông tại các trường từ THCS đến THPT; tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn...

2.2.2. Truyền thông kỷ niệm Ngày Dân số Thế giới 11/7 và các hoạt động hưởng ứng Ngày Dân số Thế giới năm 2022

Chủ đề: *(Tổng cục DS-KHHGĐ sẽ có hướng dẫn chi tiết khi nhận được chủ đề từ Văn phòng Quỹ Dân số Liên Hợp Quốc tại Việt Nam).*

Năm 2022, Tổng cục DS-KHHGĐ sẽ tiếp tục đẩy mạnh việc phối hợp với Văn phòng Quỹ Dân số Liên Hợp Quốc tại Việt Nam (UNFPA), các bộ, ban ngành, đoàn thể và địa phương... đa dạng hóa các hoạt động truyền thông nhằm tạo sự đồng thuận, ủng hộ và tham gia của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, các bộ, ngành liên quan trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đã được nêu trong Chiến lược, chương trình, đề án, kế hoạch đến năm 2030.

2.2.3. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày tránh thai Thế giới (26/9)

Chủ đề: ***"Thực hiện kế hoạch hóa gia đình vì sức khỏe, hạnh phúc của mỗi gia đình và sự phát triển bền vững của đất nước"***

Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày tránh thai Thế giới như mít tinh, các buổi giao lưu, tọa đàm; lồng ghép các nội dung về CSSKSS/KHHGĐ; tổ chức các hoạt động truyền thông nhằm nâng cao sự nhận thức, quan tâm của các tầng lớp nhân dân trong việc chủ động phòng tránh mang thai ngoài ý muốn. Phối hợp với các báo, đài, trang mạng xã hội, mở chuyên trang, chuyên mục… tăng cường thông tin về sử dụng hiệu quả các biện pháp tránh thai.

Tổng cục DS-KHHGĐ sẽ tiến hành xây dựng các thông điệp phát thanh và thông điệp truyền hình tuyên truyền về chủ đề ngày 26/9/2022 gửi cho các địa phương phục vụ công tác truyền thông nhân sự kiện nêu trên.

2.2.4. Truyền thông hưởng ứng Tháng hành động vì Người cao tuổi Việt Nam (Tháng 10) và Ngày Quốc tế Người cao tuổi (01/10)

Chủ đề:***"Quan tâm chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi - Chủ động thích ứng với già hóa dân số".***

Tuyên truyền phổ biến Luật Người cao tuổi và các chính sách của Đảng, Nhà nước đối với người cao tuổi. Truyền thông về Ngày quốc tế người cao tuổi; thực trạng và những hệ lụy từ già hóa dân số trên thế giới và già hóa dân số đang diễn ra rất nhanh tại Việt Nam, những dự báo về già hóa dân số trong thời gian tới tại Việt Nam và những giải pháp để chủ động thích ứng với già hóa dân số.

Truyền thông nhân rộng các mô hình tư vấn, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng, các điển hình tiêu biểu trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại địa phương; những giải pháp, chính sách thích ứng với già hóa dân số.

2.2.5. Truyền thông về Mất cân bằng giới tính khi sinh (MCBGTKS) hưởng ứng Ngày Quốc tế trẻ em gái (11/10)

Chủ đề: ***"Nâng cao vai trò, vị thế của trẻ em gái góp phần giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh".***

Tuyên truyền phổ biến những văn bản quy định pháp luật, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với việc kiểm soát MCBGTKS, về thực hiện bình đẳng giới góp phần nâng cao vai trò, vị thế của phụ nữ và trẻ em gái.

Truyền thông về ý nghĩa của Ngày Quốc tế Trẻ em gái (11/10); thực trạng, nguyên nhân, hệ lụy của vấn đề MCBGTKS trên thế giới và tại Việt Nam.

Kết quả thực hiện bình đẳng giới trên thế giới và tại Việt Nam gắn với nội dung về vai trò, vị thế của trẻ em gái trong gia đình và xã hội. Các mô hình, hoạt động tiêu biểu về thực hiện bình đẳng giới.

Kết quả thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp của Đề án Kiểm soát MCBGTKS từ trung ương đến địa phương.

2.2.6. Truyền thông hưởng ứng Tháng hành động quốc gia về Dân số (Tháng 12) và Ngày Dân số Việt Nam (26/12)

Chủ đề: ***"Nâng cao chất lượng Dân số để phát triển đất nước nhanh và bền vững".***

Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục về dân số và phát triển nhằm huy động các bộ, ban, ngành, đoàn thể và toàn xã hội đồng hành cùng sự nghiệp

dân số và phát triển vì sự phồn vinh của đất nước. Đặc biệt chú trọng các nội dung về nâng cao chất lượng dân số, cụ thể như:

***Truyền thông về tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn:** Lợi ích, ý nghĩa của việc tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn; các dịch vụ tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn; kết quả thực hiện chương trình tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn; kinh nghiệm quốc tế trong việc triển khai tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn.

*** Truyền thông về tầm soát, chẩn đoán và điều trị sớm bệnh tật trước sinh và sơ sinh:** Lợi ích, ý nghĩa của việc tầm soát trước sinh và tầm soát sơ sinh; các dịch vụ tầm soát trước sinh và tầm soát sơ sinh; kết quả thực hiện chương trình tầm soát trước sinh và tầm soát sơ sinh; kinh nghiệm quốc tế trong việc triển khai tầm soát trước sinh và tầm soát sơ sinh.

* Truyền thông về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi: Tổ chức chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ khám sàng lọc một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi. Tuyên truyền về quyền, nhu cầu chăm sóc sức khỏe của NCT; cần quan tâm giúp đỡ, chăm sóc sức khỏe và phát huy vai trò NCT; nghĩa vụ, trách nhiệm phụng dưỡng NCT của gia đình và cộng đồng có NCT.

Các hoạt động truyền thông về dân số và phát triển hưởng ứng Tháng hành động quốc gia về Dân số (Tháng 12) và Ngày Dân số Việt Nam (26/12) được tổ chức thông qua các hoạt động như: Mít tinh, cổ động diễu hành, trực quan, sân khấu hóa; tọa đàm, thảo luận nhóm; hỗ trợ báo, đài, trang mạng xã hội, mở chuyên trang, chuyên mục…

2.3. Tiếp tục tuyên truyền về các trang mạng của Tổng cục DS-KHHGĐ để phục vụ cho công tác truyền thông

Tăng cường giới thiệu về trang mạng của Tổng cục DS-KHHGĐ cho nhiều người sử dụng: www.gopfp.gov.vn; www.giadinh.net.vn; www.cpcs.vn; fanpage của Vụ Truyền thông-Giáo dục, Tổng cục DS-KHHGĐ: www.facebook.com/vutruyenthonggiaoduc và fanpage "Hạnh phúc gia đình". Kênh YouTube: "Truyền thông Dân số - Tổng cục Dân số" ; Kênh TikTok "Truyền thông dân số TCDS" ; Kênh Zalo: "Truyền thông Dân số Tổng cục Dân số"...

2.4. Tập huấn, hội thảo nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ truyền thông và các nhà báo, phóng viên

Trong năm 2022, Trung ương dự kiến sẽ tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các nội dung về truyền thông cho cán bộ cấp tỉnh, các phóng viên, nhà báo về dân số và phát triển cho các tỉnh/thành phố, các bộ/ban/ngành/đoàn thể, các

cơ quan báo chí liên quan về những nội dung trong truyền thông, vận động về dân số và phát triển theo tinh thần Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030.

2.5. Truyền thông phối hợp với các bộ/ban/ngành/đoàn thể và các cơ quan truyền thông đại chúng

Trung ương tiếp tục phối hợp triển khai các hoạt động về dân số và phát triển với các bộ/ban/ngành đoàn thể liên quan.

Tổng cục DS-KHHGĐ tiếp tục phối hợp với các cơ quan truyền thông đại chúng lớn, các cơ quan báo, đài tại Trung ương và Hà Nội tổ chức xây dựng và phát sóng các chương trình, tin, bài về hoạt động của công tác dân số theo định kỳ hoặc đột xuất. Tiếp tục cung cấp thông tin định kỳ cho CLB "Nhà báo với công tác dân số" thông qua các buổi sinh hoạt, các hội thảo và đưa các nhà báo đi thực tế tại các tỉnh thành của cả nước để phản ánh các hoạt động của công tác dân số.

Tăng cường truyền thông trên mạng xã hội (Facebook, Zalo, Viber, Youtube, TikTok …); các loại hình truyền thông trên nền tảng Internet. Chú trọng truyền thông trên mạng xã hội thông qua các thông điệp hiệu quả cao như: Infographic, videoclip, audioclip…và truyền thông qua tin nhắn điện thoại.

Đề nghị các địa phương chủ động, tích cực tham mưu, phối hợp vận động nguồn lực tiếp tục duy trì có hiệu quả các hoạt động truyền thông phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể và các cơ quan báo, đài tại tỉnh.

2.6. Sản xuất các sản phẩm, tài liệu truyền thông mẫu, cung cấp cho địa phương

Tổng cục DS-KHHGĐ sẽ tiến hành xây dựng các tài liệu và sản phẩm truyền thông mẫu gửi cho các địa phương phục vụ công tác truyền thông, giáo dục. Dựa trên nhu cầu và điều kiện, khả năng thực tiễn của địa phương, Chi cục DS-KHHGĐ có thể in ấn, biên soạn lại tài liệu mẫu theo nhu cầu và phù hợp với mức sinh, tâm lý, tập quán, đặc điểm văn hóa... của từng tỉnh/thành phố, mỗi vùng miền để đảm bảo hiệu quả trong công tác truyền thông.

Tổng cục DS-KHHGĐ khuyến khích các cơ quan, tổ chức, cá nhân hợp tác xây dựng các tài liệu, sản phẩm truyền thông và hỗ trợ trang thiết bị truyền thông phục vụ cho công tác dân số và phát triển.

3. Truyền thông tại địa phương

3.1. Tiếp tục tuyên truyền về Nghị quyết số 21-NQ/TW, Nghị quyết số 137/NQ-CP, Chiến lược, Chương trình, Đề án, Kế hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đến năm 2030.

Tăng cường các hoạt động truyền thông vận động, cung cấp thông tin cho các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, Ban chỉ đạo công tác dân số các cấp

về các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác dân số như: Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới; Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW; các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về công tác Dân số đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; Chương trình của Tỉnh Ủy thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TW; Kế hoạch hành động của Hội đồng nhân dân/Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh Ủy thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TW…

yenbth.tcds_Bui Thi Hai Yen_23/02/2022 14:08:11

3.2. Các hoạt động truyền thông cấp tỉnh

Xây dựng kế hoạch truyền thông của tỉnh năm 2022 và hướng dẫn cấp huyện và cấp xã tổ chức thực hiện.

Tổ chức ít nhất 02 cuộc/năm tại cấp tỉnh báo cáo cấp ủy Đảng, chính quyền về công tác xây dựng, thực hiện và đánh giá, giám sát chính sách, pháp luật, chiến lược, chương trình, kế hoạch về dân số và phát triển.

Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội xây dựng, duy trì các mô hình truyền thông đã và đang hoạt động có hiệu quả tại địa phương. Đẩy mạnh việc lồng ghép truyền thông, giáo dục về dân số và phát triển vào các chương trình, hoạt động phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể; chương trình giảng dạy tại các trường chính trị của tỉnh; các hoạt động ngoại khóa về dân số và phát triển tại các khối trường; tư vấn, tuyên truyền và cung cấp dịch vụ thân thiện cho đối tượng vị thành niên, thanh niên; truyền thông tư vấn gắn với cung cấp dịch vụ cho người lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu vực tập trung người lao động di cư đến... Hỗ trợ, phối hợp với các ban ngành, đoàn thể tổ chức cuộc như hội thảo, hội nghị, tập huấn, giao lưu, tọa đàm … cho các nhóm đối tượng do các bộ, ban ngành, đoàn thể quản lý.

Phối hợp với đài phát thanh, truyền hình địa phương thường xuyên đưa tin về thông tin dân số và phát triển; xây dựng và phát sóng các chương trình chuyên về dân số và phát triển Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục trên Đài Phát thanh - Truyền hình, báo/tạp chí tỉnh, các tờ tin, bản tin chuyên đề về công tác dân số; Tổ chức các buổi giao lưu, tọa đàm trên truyền hình, đài phát thanh cấp tỉnh với sự tham gia của các nhà quản lý và các chuyên giatăng cường tuyên truyền phổ biến Nghị quyết số 21-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về dân số trong tình hình mới, kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết và Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030, các văn bản chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về công tác dân số trong tình

hình mới. Tuyên truyền kế hoạch tiếp thị xã hội các phương tiện tránh thai: các tỉnh đã đạt mức sinh thay thế cần đẩy mạnh truyền thông chuyển hành vi của người từ được cấp và sử dụng phương tiện tránh thai miễn phí sang mua và sử dụng qua kênh tiếp thị xã hội.

Tổ chức các cuộc mít tinh, cổ động, diễu hành, nói chuyện chuyên đề nhân các sự kiện, ngày lễ lớn và các ngày kỷ niệm của ngành dân số với sự tham gia của các ban ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, các nhà khoa học, nhà quản lý... Ngày Thalassemia thế giới; Ngày Dân số Thế giới 11/7; Chiến dịch truyền thông can thiệp giảm thiểu MCBGTKS và Ngày Quốc tế trẻ em gái 11/10; Ngày Quốc tế Người cao tuổi 1/10; Tháng hành động quốc gia về Dân số tháng 12 và Ngày Dân số Việt Nam 26/12 tại các cấp (nội dung, chủ đề của các sự kiện sẽ được Trung ương cung cấp; tùy theo tình hình thực tế dịch bệnh Covid-19, có từ 3-6 cuộc/năm/cấp).

Sản xuất, nhân bản và phân phối các tài liệu và sản phẩm truyền thông:

- Sản xuất và cung cấp các bản tin, tài liệu vận động về dân số và phát triển cho các cấp lãnh đạo (factsheet, sách mỏng, các báo cáo tổng hợp… mỗi tỉnh, thành phố sản xuất, nhân bản từ 3-4 loại/năm).

- Sản xuất các sản phẩm truyền thông và các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, giải trí phù hợp với vị thành niên/thanh niên: Biên soạn hoặc nhân bản các tài liệu truyền thông như tờ rơi, sách mỏng; tổ chức các chương trình truyền hình thực tế, game show, tọa đàm, giao lưu… trên sóng truyền hình hoặc trên mạng xã hội về các vấn đề liên quan đến dân số và phát triển dành cho vị thành niên/thanh niên.

- Bố trí đảm bảo kinh phí để nhân bản và phân phối các sản phẩm truyền thông cho cấp huyện, xã và thôn bản. Ngoài việc nhân bản phân phối các sản phẩm do trung ương cấp mẫu, Chi cục DS-KHHGĐ xác định các vấn đề ưu tiên của địa phương để sản xuất các sản phẩm truyền thông cho phù hợp. Thực hiện hàng năm và theo chiến dịch, đợt cao điểm (ít nhất 03 loại được biên soạn, nhân bản).

Từng bước áp dụng công nghệ số trong truyền thông về dân số và phát triển:

- Thường xuyên cập nhật các thông tin dân số và phát triển lên fanpage, youtube, trang web… (ít nhất 50% nội dung các hoạt động truyền thông về dân số và phát triển tại địa phương được đưa lên các trang mạng).

- Tăng cường truyền thông qua hệ thống mạng điện thoại di động, các mạng xã hội Zalo, Facebook, Youtube, Tiktok; gắn các banner truyền thông trên các trang web có nhiều người truy cập.

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu kiến thức về dân số và phát triển trên nền tảng mạng xã hội, Internet (ít nhất 01 cuộc thi/năm được tổ chức).

- Số hóa các nội dung, tài liệu truyền thông về dân số và phát triển từ bản in sang bản điện tử đưa lên trang web của Sở Y tế, Chi cục DS-KHHGĐ (3-5 loại tài liệu).

- Cập nhật kiến thức kỹ thuật, kỹ năng sử dụng các phương tiện truyền thông hiện đại trên trang tin điện tử, mạng xã hội, qua internet, điện thoại di động, thiết bị chuyển tải thông tin cho đội ngũ nhân viên thực hiện của cơ quan, tổ chức (01 cuộc/năm cho 50-70% cán bộ làm công tác truyền thông).Tổ chức hoạt động truyền thông chuyên đề tại các địa bàn có mức sinh cao, mức sinh thấp, mất cân bằng giới tính khi sinh; địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số; truyền thông đến đối tượng khó tiếp cận... Các hoạt đồng truyền thông được lồng ghép với Chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGĐ năm 2022.

- Triển khai mở rộng các hình thức truyền thông phù hợp với nhu cầu của các nhóm đối tượng như: truyền thông, giáo dục và tư vấn trực tiếp, qua điện thoại, trên internet, mạng xã hội, điện thoại di động, tư vấn tại cộng đồng; chú trọng truyền thông, tư vấn về sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình, mất cân bằng giới tính khi sinh, tảo hôn, kết hôn cận huyết thống, tư vấn trước hôn nhân, tầm soát, chẩn đoán trước sinh, sơ sinh, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, cách nuôi con khoa học để nâng cao thể lực, tầm vóc và trí tuệ.

Tạo phong trào cho mọi người dân thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao, có lối sống lành mạnh, chế độ dinh dưỡng hợp lý. Tổ chức các cuộc thi thể dục, thể thao quần chúng, lôi cuốn đông đảo các tầng lớp cán bộ, nhân dân ở mọi lứa tuổi tham gia. Chú trọng nêu gương những đơn vị, cá nhân, gia đình điển hình (mỗi tỉnh phát động và triển khai được 30% địa bàn trong năm 2022)

Cung cấp thông tin cập nhật về dân số và phát triển, chính sách, pháp luật mới ban hành; hướng dẫn về nội dung truyền thông ưu tiên; thông điệp chuẩn của vấn đề, chủ đề dân số cho đội ngũ phóng viên báo chí của cơ quan truyền thông đại chúng, cán bộ truyền thông của các trung tâm, điểm tư vấn các cấp thông qua các hội thảo, các chuyến đi thực tế ở địa phương (ít nhất 01 cuộc/tỉnh/năm).

Tổ chức các hoạt động thi đua, khen thưởng ở các cấp và đề xuất việc khen thưởng đối với các tập thể cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc cấp Trung ương. Tổ chức tập huấn về nội dung mới về dân số và phát triển và các kỹ năng truyền thông cho tuyến huyện và xã.

3.3. Các hoạt động truyền thông cấp huyện

Trên cơ sở kế hoạch truyền thông cấp tỉnh, tại cấp huyện cần khẩn trương xây dựng kế hoạch truyền thông của huyện năm 2022 và hướng dẫn cấp xã tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa bàn mình quản lý.

Xây dựng các chuyên mục về DS-KHHGĐ trên hệ thống đài phát thanh huyện.

Tổ chức các cuộc mít tinh, tọa đàm, hội nghị chia sẻ kinh nghiệm giữa các cá nhân, tập thể điển hình, tổ chức các đợt truyền thông lưu động nhân Ngày Thalassemia thế giới; Ngày Dân số thế giới 11/7; Ngày Tránh thai thế giới 26/9; Ngày Quốc tế trẻ em gái 11/10; Ngày Quốc tế Người cao tuổi 1/10; Tháng hành động quốc gia về Dân số và Ngày Dân số Việt Nam 26/12...

Phối hợp các ban, ngành, đoàn thể tổ chức các hoạt động tuyên truyền thường xuyên cho các nhóm đối tượng đặc thù trên cơ sở phát huy lợi thế của từng ngành, đoàn thể.

Làm mới, sửa chữa các pa nô, áp phích trên địa bàn huyện, xã theo tinh thần nội dung, các mục tiêu cụ thể của công tác dân số trong tình hình mới.

3.4. Các hoạt động truyền thông cấp xã

Tổ chức tốt các hoạt động truyền thông, giáo dục, tư vấn trực tiếp dành cho các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ, phụ nữ mang thai, nam giới, VTN/TN, NCT tại các địa bàn đang triển khai thực hiện các mô hình: Tư vấn và khám sức khỏe trước hôn nhân; tầm soát, chẩn đoán và điều trị sớm bệnh tật trước sinh và sơ sinh; giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh; tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; chăm sóc sức khỏe NCT tại cộng đồng; giảm tỷ lệ phá thai VTN/TN...

Tổ chức truyền thông trên địa bàn xã nhân kỷ niệm Ngày Thalassemia thế giới; Ngày Dân số Thế giới 11/7; Ngày Tránh thai Thế giới 26/9; Ngày Quốc tế NCT 1/10; Ngày Quốc tế trẻ em gái 11/10; Tháng hành động quốc gia về Dân số và Ngày Dân số Việt Nam 26/12.

Tổ chức nói chuyện chuyên đề cho các nhóm đối tượng: Phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ và phụ nữ mang thai, VTN/TN, nam giới chủ hộ gia đình, NCT, người có uy tín trong cộng đồng.

Sửa chữa và làm mới các khẩu hiệu tuyên truyền nhân các chiến dịch, sự kiện truyền thông và sự kiện về kinh tế, văn hóa - xã hội ở địa phương.

Thường xuyên lồng ghép nội dung dân số và phát triển vào các cuộc họp, sinh hoạt văn nghệ, thể thao, giải trí của nhân dân tại khu dân cư, điểm dân cư; đưa chính sách dân số và phát triển vào hương ước, quy ước của cộng đồng, tiêu

chuẩn thôn bản, tổ dân phố văn hóa, gia đình văn hóa (có ít nhất 01 cuộc/quý/địa bàn dân cư).

Duy trì và đẩy mạnh hoạt động truyền thông, tư vấn trực tiếp của đội ngũ cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn bản khi đến thăm hộ gia đình. Bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, kỹ năng truyền thông, cập nhật thông tin về dân số và phát triển cho những người làm công tác truyền thông, đặc biệt là đối với đội ngũ cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn, bản trong các cuộc họp giao ban hàng tháng để tạo điều kiện thuận lợi cho họ thực hiện truyền thông, giáo dục và tư vấn có hiệu quả tại hộ gia đình.

Tích cực quảng bá, tiếp thị xã hội các phương tiện tránh thai, KHHGĐ.

Định kỳ đưa các thông tin về dân số và phát triển trên hệ thống loa truyền thanh xã.

Các xã triển khai các đề án nâng cao chất lượng dân số, giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh, mô hình chăm sóc sức khỏe cho NCT... thực hiện theo hướng dẫn của các chương trình, đề án.

4. Truyền thông tăng cường

4.1. Chiến dịch tăng cường tuyên truyền, vận động lồng ghép với cung cấp dịch vụ

Thực hiện theo hướng dẫn chi tiết về triển khai chiến dịch năm 2022 của Tổng cục DS-KHHGĐ; đảm bảo nguyên tắc truyền thông trước, trong và sau chiến dịch nhằm huy động các tầng lớp nhân dân và tạo ra một khí thế sôi nổi tại địa bàn.

Trung ương phối hợp với các cấp chủ động phát động chiến dịch, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; sản xuất nhân bản các tài liệu truyền thông, kiểm tra giám sát thực hiện chiến dịch.

Cấp tỉnh và cấp huyện: Chủ động xây dựng kế hoạch tổng thể trong chiến dịch và kế hoạch truyền thông nói riêng, cung cấp các phương tiện truyền thông; đảm bảo phương tiện tổ chức chiến dịch, giám sát trước trong và sau chiến dịch .

Cấp xã: Huy động các ban, ngành, đoàn thể tổ chức tuyên truyền trên đài phát thanh, vẽ khẩu hiệu, áp phích, băng rôn; cung cấp các sản phẩm truyền thông như tờ rơi về các gói dịch vụ trong chiến dịch.

4.2. Truyền thông tại địa bàn có mức sinh cao, mức sinh thay thế và mức sinh thấp

- Tỉnh/thành phố có mức sinh cao

+ Khẩu hiệu tuyên truyền đối với địa phương có mức sinh cao: “Dừng ở hai con để nuôi, dạy cho tốt”.

+ Nội dung truyền thông, vận động: Tuyên truyền về lợi ích của việc sinh ít con đối với phát triển kinh tế - xã hội và nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình hạnh phúc. Tập trung vận động không kết hôn và sinh con quá sớm, không sinh quá dày và không sinh nhiều con. Đối tượng tuyên truyền, vận động chủ yếu là các cặp vợ chồng đã sinh hai con và có ý định sinh thêm con.

Cần đẩy mạnh triển khai các hoạt động tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức đúng đắn về mức sinh cao tác động tiêu cực đến phát triển kinh tế, an sinh xã hội, lao động việc làm, giáo dục, chăm sóc sức khỏe, nuôi dạy con tốt.

Tiếp tục tổ chức có hiệu quả chiến dịch truyền thông lồng ghép với cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình ở những địa bàn trọng điểm, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn. Tuyên truyền, vận động thường xuyên và liên tục các đối tượng tại gia đình, cộng đồng đã sinh đủ hai con thì không sinh thêm.

- Tỉnh/thành phố đã đạt mức sinh thay thế và có mức sinh thấp

+ Khẩu hiệu tuyên truyền đối với địa phương có mức sinh thay thế và có mức sinh thấp là "Mỗi gia đình, cặp vợ chồng nên có hai con".

+ Nội dung truyền thông, vận động: Tập trung tuyên truyền về lợi ích của việc sinh đủ hai con; các yếu tố bất lợi của việc kết hôn, sinh con quá muộn, sinh ít con đối với phát triển kinh tế - xã hội. Cần tăng cường tuyên truyền, vận động để nam, nữ thanh niên không kết hôn muộn, không đẻ muộn. Tuyên truyền, phổ biến về hệ lụy của mức sinh thấp kéo dài tác động đến ổn định quy mô dân số, nguồn lao động, già hóa dân số và nguy cơ đối với sự phát triển bền vững của đất nước.

Định kỳ cung cấp thông tin, vận động cấp Ủy, chính quyền tăng cường lãnh đạo,chỉ đạo và hỗ trợ nguồn lực đảm bảo nhu cầu thiết yếu về biện pháp tránh thai cho nhân dân phòng tránh có thai ngoài ý muốn, giảm phá thai và dự phòng vô sinh. Vận động các tổ chức, cá nhân tham gia xã hội hóa cung ứng phương tiện tránh thai, dịch vụ kế hoạch hóa gia đình.

4.3. Truyền thông tại các địa bàn có đông người dân tộc thiểu số

Tăng cường công tác truyền thông tại các tỉnh có đông đồng bào dân tộc thiếu số có hiện tượng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống còn phổ biến, kinh tế còn khó khăn, điều kiện giao thông không thuận lợi. Đẩy mạnh truyền thông trực tiếp, tư vấn tại hộ gia đình để nâng cao hiểu biết cụ thể cho đối tượng, thúc đẩy sử dụng các dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGĐ trong mỗi gia đình và cả cộng đồng. Tăng cường các hoạt động truyền thông lồng ghép với các lễ hội sinh hoạt cộng đồng, phiên chợ vùng cao... Tổ chức biểu dương các gia đình thực hiện tốt chính sách DS-KHHGĐ. Vận động sự tham gia của các trưởng tộc, trưởng bản,

người có uy tín trong cộng đồng, chức sắc tôn giáo tham gia ủng hộ các hoạt động, các chương trình dân số triển khai tại địa phương. Khuyến khích thành lập các mô hình truyền thông về tảo hôn và hôn nhân cận huyết tại các địa bàn trọng điểm.

4.4. Truyền thông đến đối tượng khó tiếp cận

Thực hiện tư vấn qua điện thoại, tư vấn qua thư, tư vấn qua internet và tư vấn trực tiếp cho các đối tượng là người di cư, thanh niên trong các khu công nghiệp, khu chế xuất.

Tổ chức truyền thông tại các khu nhà trọ, các xã, phường, có đông người lao động nhập cư hoặc lao động theo thời vụ, các khu công nghiệp, khu chế xuất theo thời gian phù hợp với điều kiện lao động.

4.5. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ truyền thông

Cung cấp thông tin cập nhật về dân số và phát triển, chính sách, pháp luật mới ban hành; hướng dẫn về nội dung truyền thông ưu tiên; thông điệp chuẩn của vấn đề, chủ đề dân số cho đội ngũ phóng viên báo chí của cơ quan truyền thông đại chúng, cán bộ truyền thông của các trung tâm, điểm tư vấn các cấp thông qua các hội thảo, các chuyến đi thực tế ở địa phương (ít nhất 01 cuộc/tỉnh/năm).

Cập nhật kiến thức kỹ thuật, kỹ năng sử dụng các phương tiện truyền thông hiện đại trên trang tin điện tử, mạng xã hội, qua internet, điện thoại di động, thiết bị chuyển tải thông tin cho đội ngũ nhân viên thực hiện của cơ quan, tổ chức (01 cuộc/năm cho 50-70% cán bộ làm công tác truyền thông).

Trung ương chịu trách nhiệm đào tạo, tập huấn về nghiệp vụ truyền thông cho đội ngũ cán bộ truyền thông cấp tỉnh và bộ, ngành, đoàn thể trung ương. Địa phương chịu trách nhiệm đào tạo, tập huấn cho đội ngũ cán bộ cấp huyện, cấp xã và ban, ngành, đoàn thể địa phương.

4.6. Tăng cường kiểm tra, giám sát và hỗ trợ kỹ thuật

Tổ chức kiểm tra, giám sát hỗ trợ định kỳ và đột xuất tại cơ sở, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, kịp thời tuyên dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong quá trình thực hiện.

Tổ chức các lớp tập huấn ngắn hạn về kiểm tra, giám sát hỗ trợ cho đội ngũ cán bộ truyền thông ở cơ sở (01 lớp/năm).

Xây dựng và cung cấp biểu mẫu báo cáo, phiếu giám sát cho địa phương *(sử dụng mẫu báo cáo do Trung ương cung cấp năm 2021 và sẽ tiếp thu, điều chỉnh trong các năm tiếp theo).*

4.7. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác truyền thông

Tìm kiếm, lựa chọn và xây dựng nội dung hợp tác chiến lược với các tổ chức, doanh nghiệp, các ngành nghề có điều kiện và phương thức hoạt động gần sát và có thể hỗ trợ cho công tác truyền thông Dân số để thúc đẩy cả về diện và

lượng nhằm nâng cao chất lượng truyền thông-giáo dục về dân số gắn với phát triển trong tình hình mới ở các cấp, nhất là ở cơ sở.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Xây dựng và hướng dẫn thực hiện

Chi cục DS-KHHGĐ các tỉnh, thành phố xây dựng hướng dẫn, triển khai công tác truyền thông, giáo dục năm 2022 và gửi về Tổng cục DS-KHHGĐ trước ngày 31/3/2022.

2. Giám sát và đánh giá

Tổng cục DS-KHHGĐ sẽ định kỳ hoặc đột xuất giám sát và đánh giá công tác truyền thông các tỉnh, thành phố. Các tỉnh thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và giám sát địa phương, cơ sở trong triển khai thực hiện.

3. Báo cáo

Chi cục DS-KHHGĐ các tỉnh, thành phố gửi báo cáo kết quả thực hiện các hoạt động truyền thông, giáo dục theo quy định tại công văn số 377/TCDS-TTGD ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Tổng cục DS-KHHGĐ về việc thực hiện chế độ báo cáo theo mẫu báo cáo mới; định kỳ 6 tháng gửi các sản phẩm truyền thông (đĩa, áp phích, tờ rơi, tờ gấp…) do địa phương sản xuất về Tổng cục DS-KHHGĐ (Vụ Truyền thông - Giáo dục).